

Bản án số: 495/2020/HSST
Ngày 09/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Ninh

2. Bà Lê Thị Hồng Lương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Chiến, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 492/2020/TLST-HS, ngày 15 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 520/2020/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Dương Văn K, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 20/10/1980. Nơi ĐKKTT: xóm C, xã TK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn B và bà Đặng Thị V, đều đã chết; Vợ Nguyễn Thị T; Có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại Bản án số 63/2016/HSST ngày 08/08/2016, Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 03 tháng tù về tội: “Đánh bạc”. Ra trại ngày 17/11/2016. Chấp hành xong hình phạt bổ sung ngày 03/4/2017.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị bắt giam từ ngày 01/8/2020 đến nay). Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Chị Ma Thị H, sinh năm 1997. Có mặt.

Trú tại: Xóm VL, xã LV, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 10 phút ngày 31/7/2020, Dương Văn K đi bộ một mình từ phòng trọ của K thuộc tổ 3, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên trên đường

dân sinh mục đích xem những nhà dân tại khu vực đó có ai sơ hở về tài sản thì K trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi K đi được một đoạn thì K nhìn thấy trong khuôn viên của 01 nhà dân (sau xác định là nhà của bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1951) có 01 dãy trọ gồm 03 phòng, phòng trọ đầu tiên (sau xác định là phòng của chị Ma Thị H, sinh năm 1997, trú tại: Xóm VL, xã LV, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên) sáng đèn, cửa mở hé. K quan sát xung quanh thấy không có ai, cổng nhà bà L đã khóa nên K trèo qua tường rào vào trong khu trọ. K đi đến trước cửa phòng chị H, đẩy cửa ra, trong phòng không có ai nên K đi vào trong phòng. K thấy ở đầu giường ngủ có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S đang cắm sạc, K liền dùng tay trái cầm chiếc điện thoại và tay phải rút sạc điện thoại ra. Sau đó, K thấy trên mặt bàn gần đó có một túi nhựa nhỏ đã cũ (dạng túi nhựa đựng thẻ) bên trong có một số đồ vật nên K dùng tay trái lấy chiếc túi trên rồi K mang cả chiếc điện thoại và chiếc túi vừa lấy trộm được đi ra ngoài cửa phòng trọ của chị H, trèo qua tường rào tại vị trí cũ và đi về phòng trọ của mình. Sau khi về đến phòng trọ, K kiểm tra thấy trong chiếc túi nhựa K vừa chiếm đoạt được có 01 chiếc thẻ ATM ngân hàng Vietcombank, 01 chiếc thẻ công nhân và 01 vé gửi xe công ty GLONICS đều mang tên Ma Thị H. K nghĩ trong chiếc thẻ ATM ngân hàng Vietcombank của chị H có tiền nên K đã đăng nhập vào tài khoản Zalo của chị H thấy chị H sinh ngày 19/10/1997. K liền cầm chiếc thẻ ATM trên đi bộ đến 01 cây ATM thuộc khu vực tổ 4, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên, cắm thẻ vào máy, sử dụng mật khẩu là 191097 thì K đăng nhập được vào tài khoản của chị H. K rút được số tiền 2.500.000 đồng từ tài khoản của chị H. Sau đó, K mang chiếc thẻ ATM và số tiền trên về phòng trọ của mình và đi ngủ.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, chị Ma Thị H đã đến Ngân hàng thương mại cổ phần Vietcombank chi nhánh Thái Nguyên để kiểm tra tài khoản thì chị H được đại diện Ngân hàng cung cấp hình ảnh trích xuất từ camera an ninh tại cây ATM thuộc khu vực tổ 4, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên thể hiện 01 nam thanh niên có hành vi rút số tiền 2.500.000 đồng từ tài khoản của chị H vào 05 giờ 30 phút ngày 31/7/2020. Sau đó, chị H đã làm đơn trình báo, giao nộp những hình ảnh trên đến Công an phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên đề nghị giải quyết. Qua quá trình xác minh, làm rõ, Công an phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên đã triệu tập Dương Văn K lên làm việc. K đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình và giao nộp toàn bộ số tài sản K chiếm đoạt của chị H.

Tại bản Kết luận số 186 ngày 06/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Nguyên, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu gold, loại 32G, đã qua sử dụng có giá trị là: 2.300.000 đồng.

Vật chứng của vụ án là: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu gold, loại 32G, đã qua sử dụng; 01 chiếc thẻ ATM ngân hàng Vietcombank mang tên Ma Thị H; 01 chiếc thẻ công nhân công ty GLONICS mang tên Ma Thị H; 01 vé gửi xe công ty GLONICS mang tên Ma Thị H; 01 chiếc túi nhựa nhỏ (chị H khai chiếc túi trên đã cũ hỏng, không còn giá trị sử dụng). Hiện đã

thu hồi và trả lại cho chị H quản lý, sử dụng. Đối với 2.500.000 đồng được chuyển đến tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý. Chị H yêu cầu được nhận lại số tiền 2.500.000 đồng K đã chiếm đoạt của chị.

Tại bản cáo trạng số 500/KSĐT- KT ngày 14/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Dương Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo K khai nhận như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố, không có oan sai.

- Người bị hại chị Ma Thị H: Đề nghị Hội đồng xét xử cho chị nhận lại số tiền 2.500.000 đồng bị cáo đã chiếm đoạt. Về hình phạt đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Văn K phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS 2015; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Dương Văn K từ 12 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47; Điều 48 BLHS: Hoàn trả cho chị H 2.500.000 đồng.

+ Án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định.

- Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo chỉ xin HĐXX xét xem cho được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo là khách quan phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và những chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 05 giờ 10 phút ngày 31/7/2020, tại phòng trọ của nhà bà Nguyễn Thị L thuộc tổ 3, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên, Dương Văn K đã

thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S trị giá 2.300.000 đồng, 01 chiếc túi nhựa nhỏ bên trong chứa: 01 chiếc thẻ ATM ngân hàng Vietcombank, 01 chiếc thẻ công nhân công ty GLONICS, 01 vé gửi xe công ty GLONICS của chị Ma Thị H. K đã mang chiếc thẻ ATM chiếm đoạt được của chị H đến cây ATM thuộc khu vực tổ 4, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên và rút được số tiền 2.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản K trộm cắp của chị H là: 4.800.000 đồng.

Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Dương Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS như bản cáo trạng truy tố là đúng pháp luật. Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi cá nhân muốn có tiền để tiêu sài nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên đã cố ý phạm tội.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu đã từng bị xét xử về tội Đánh bạc nhưng không lấy đó làm gương để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Ma Thị H xin nhận lại số tiền 2.500.000 đồng bị cáo chiếm đoạt và không đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho chị H.

[6] Về vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu gold, loại 32G, đã qua sử dụng; 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank mang tên Ma Thị H; 01 chiếc thẻ công nhân công ty GLONICS mang tên Ma Thị H; 01 vé gửi xe công ty GLONICS mang tên Ma Thị H; 01 chiếc túi nhựa nhỏ. Hiện đã thu hồi và trả lại cho chị H quản lý, sử dụng.

[7] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt Dương Văn K 15 (Mười lăm) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo.

2. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 48 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Hoàn trả cho chị Ma Thị H 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo.

(Theo ủy nhiệm chỉ số 98 ngày 20/10/2020 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo, BH;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tú Xuân

